

## KẾ HOẠCH

**Kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện  
các dự án đầu tư nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo  
Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh.**

Thực hiện Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra, rà soát, đánh giá các dự án phát triển nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2851/QĐ-UBND (sau đây gọi là Đoàn kiểm tra 2851) xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện của các dự án đầu tư nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

### I. Mục đích:

- Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của các dự án được kiểm tra; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện; những khó khăn, vướng mắc, sai phạm (nếu có) và đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật.

- Số lượng dự án kiểm tra: Trên cơ sở cập nhật, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện của tất cả các dự án nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh và việc kiểm tra, rà soát đánh giá các dự án cần thiết phải đưa vào kế hoạch kiểm tra của Sở Nông nghiệp và PTNT (trừ các dự án mới tổ chức kiểm tra đột xuất từ đầu năm đến nay và một số dự án đã được Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh thực hiện); đồng thời, căn cứ vào nội dung, yêu cầu kiểm tra theo Quyết định số 2851/QĐ-UBND nêu trên của UBND tỉnh. Đoàn kiểm tra 2851 xây dựng Kế hoạch kiểm tra đối với 37 dự án (của 30 doanh nghiệp) trồng cao su, trồng rừng, quản lý bảo vệ rừng và các dự án nông lâm nghiệp khác thuộc địa bàn 08 huyện trên địa bàn tỉnh (có Danh sách chi tiết kèm theo).

### II. Yêu cầu:

1. Kiểm tra hồ sơ, thủ tục pháp lý của từng dự án như về rừng, đất đai, đầu tư, tài chính, môi trường, thuế, lao động,... Qua đó nhận xét, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý đối với hồ sơ của từng dự án; đề xuất giải pháp, kiến nghị xử lý nếu có sai phạm; hướng dẫn kịp thời những hồ sơ, thủ tục còn thiếu để đơn vị sớm hoàn thiện bổ sung hồ sơ đầy đủ theo quy định.

2. Kiểm tra thực tế việc thực hiện các hạng mục công trình đã đầu tư của chủ dự án có đúng vị trí, mục tiêu, tiến độ so với dự án đã được cấp thẩm quyền thẩm định phê duyệt; tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng; công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng,... Các vấn đề kiểm tra nêu trên cần phải đánh giá cụ thể mức độ đúng, sai; tốt, xấu; khó khăn, vướng mắc;

nguyên nhân; đề xuất giải pháp tháo gỡ hoặc kiến nghị xử lý chủ dự án về hành vi, vi phạm (nếu có) theo quy định..

3. Ngoài ra, tập trung kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các đề nghị của các Đoàn kiểm tra trước đây về việc yêu cầu khắc phục những thiếu sót, tồn tại của các dự án; đề xuất, kiến nghị xử lý đối với các dự án không chấp hành nghiêm túc khắc phục các tồn tại (nếu những công việc nào chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện, đề nghị đơn vị phải báo cáo cụ thể và nêu rõ nguyên nhân; cam kết thời gian thực hiện hoàn thành, nếu không đúng thời hạn thì đề nghị xử lý thu hồi dự án theo đúng quy định pháp luật).

### **III. Nhiệm vụ:**

#### **1. Đối với các chủ đầu tư dự án được kiểm tra:**

- Nghiêm túc thực hiện việc báo cáo theo đúng nội dung Đề cương và thời gian tại Công văn số 2060/SNN-CCKL ngày 13/10/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT để cung cấp Đoàn kiểm tra.

- Yêu cầu chủ đầu tư dự án (là người có tư cách pháp nhân; người đứng đầu doanh nghiệp) chuẩn bị hồ sơ, thời gian làm việc với Đoàn kiểm tra tại vùng dự án theo lịch đính kèm Kế hoạch này (buổi sáng làm việc lúc 8h00, buổi chiều làm việc lúc 13h30).

#### **2. Đối với Đoàn kiểm tra:**

- Nghiêm túc chấp hành theo nội dung, thời gian thực hiện kiểm tra các dự án theo Kế hoạch này và Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh.

- Trưởng Đoàn và các Phó trưởng Đoàn phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể đối với thành viên thuộc các Sở, ngành liên quan theo lĩnh vực quản lý.

- Thành viên của Đoàn kiểm tra: Sau mỗi dự án được kiểm tra, có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện việc kiểm tra (đánh giá tình thực hiện dự án, những khó khăn, tồn tại và đề xuất các giải pháp, biện pháp để tháo gỡ, cũng như đề xuất xử lý đối với các dự án thực hiện không có hiệu quả hoặc các dự án thực hiện không đúng với mục tiêu, quy hoạch của dự án, không chấp hành thực hiện các quy định của Nhà nước) thuộc lĩnh vực do Sở, ngành, đơn vị quản lý gửi cho Tổ thư ký để tổng hợp báo cáo. Đồng thời, trong quá trình kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với các thành viên trong Đoàn để kiểm tra, đánh giá các nội dung khác có liên quan.

- Tổ Thư ký: Ghi chép, tổng hợp những ý kiến của các thành viên Đoàn kiểm tra, Doanh nghiệp, địa phương; lập Biên bản kiểm tra; tổng hợp, dự thảo báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra cho Trưởng Đoàn và các Phó trưởng Đoàn sau khi kết thúc đợt kiểm tra. Đồng thời, có trách nhiệm phối hợp với các thành viên trong Đoàn để kiểm tra, đánh giá các nội dung khác có liên quan.

3. Trách nhiệm đối với Trưởng Đoàn, các Phó trưởng Đoàn và các thành viên Đoàn kiểm tra:

- Đ/c Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Đoàn: Chỉ đạo chung, quán triệt mục đích, yêu cầu kiểm tra. Giao trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho các Phó trưởng Đoàn; các thành viên Đoàn kiểm tra. Chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra.

- Đ/c Nguyễn Hoài Dương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Đ/c Hoàng Xuân Ngân, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và MT; Đ/c Đỗ Xuân Dũng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm là các Phó trưởng Đoàn: Thừa ủy quyền của Trưởng Đoàn trực tiếp chỉ đạo, quán triệt thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ của Trưởng Đoàn đối với các thành viên trong Đoàn kiểm tra; tham gia kiểm tra thực tế các dự án. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Đoàn về kết quả thực hiện của Đoàn kiểm tra; kịp thời báo cáo tình hình thực hiện kiểm tra của Đoàn khi Trưởng Đoàn yêu cầu.

- Các thành viên của Đoàn kiểm tra thuộc các Sở, ngành tham gia:

+ Thành viên Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm): Chịu trách nhiệm chính kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các hạng mục công trình đã đầu tư (trồng rừng, trồng cao su, đánh giá chất lượng vườn cây,...) theo mục tiêu của dự án đã được thẩm định, quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh và các quy định khác có liên quan. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về Quản lý Bảo vệ rừng và Phòng cháy chữa cháy rừng; thực hiện thủ tục thuê rừng theo quy định; vấn đề phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép trong vùng dự án (nếu có). Ngoài ra kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các đề nghị của các Đoàn kiểm tra trước đây về yêu cầu khắc phục những thiếu sót, tồn tại đối với dự án; đề xuất, kiến nghị xử lý đối với dự án được kiểm tra không chấp hành nghiêm túc khắc phục các tồn tại (nếu những công việc nào chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện, đề nghị đơn vị phải báo cáo cụ thể và nêu rõ nguyên nhân; cam kết thời gian thực hiện hoàn thành, nếu không đúng thời hạn thì đề nghị xử lý thu hồi dự án theo đúng quy định pháp luật).

+ Thành viên Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm chính kiểm tra đánh giá hồ sơ, thủ tục pháp lý về đất đai; tình hình thực hiện các hạng mục công trình đã đầu tư của dự án có liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường đảm bảo theo đúng mục đích sử dụng đất của dự án đã được thẩm định, quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh và các quy định liên quan khác (có đúng mục đích hay không, diện tích bị xâm canh, xâm chiếm, tranh chấp đất đai và việc mua bán sang nhượng đất dự án nếu có,...); việc thực hiện bảo vệ môi trường của dự án có đảm bảo theo cam kết hoặc báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường,...); đề xuất, kiến nghị xử lý chủ dự án về hành vi, vi phạm (nếu có) theo quy định.

+ Thành viên Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chịu trách nhiệm chính kiểm tra, đánh giá hồ sơ, thủ tục pháp lý về Đầu tư của dự án; kiểm tra, đánh giá tình hình chấp hành các quy định về Kế hoạch và Đầu tư đối với các hạng mục công trình

đã thực hiện đầu tư của dự án và các nội dung có liên quan khác theo quy định của Pháp luật; đề xuất, kiến nghị xử lý chủ dự án về hành vi, vi phạm (nếu có) theo quy định.

+ Thành viên Sở Tài chính: Chịu trách nhiệm chính kiểm tra, đánh giá hồ sơ, thủ tục pháp lý về Tài chính của dự án; kiểm tra, đánh giá việc chấp hành luật Tài chính và các quy định khác có liên quan của dự án cũng như năng lực tài chính bảo đảm cho việc đầu tư theo tiến độ của dự án,...đề xuất, kiến nghị xử lý chủ dự án về hành vi, vi phạm (nếu có) theo quy định.

+ Thành viên Cục thuế tỉnh: Chịu trách nhiệm chính kiểm tra, đánh giá hồ sơ, thủ tục pháp lý về Thuế của dự án; việc chấp hành các quy định về thuế theo quy định của Pháp luật; đề xuất, kiến nghị xử lý chủ dự án về hành vi, vi phạm (nếu có) theo quy định.

+ Lãnh đạo UBND các huyện có dự án được kiểm tra: Chịu trách nhiệm chính kiểm tra, đánh giá công tác phối hợp của đơn vị thực hiện dự án với địa phương; các vấn đề về sử dụng lao động, việc làm và quản lý về trật tự an ninh xã hội, an ninh quốc phòng tại các dự án và các nội dung khác có liên quan đến dự án; vấn đề xâm canh, lấn chiếm đất trái phép trong vùng dự án (nếu có) theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 và của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 16/3/2012; Công văn số 1960/UBND-NNMT ngày 27/3/2015 về việc chỉ đạo, hướng dẫn một số nội dung thực hiện xử lý vi phạm về phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật. Đồng thời kiểm tra, báo cáo việc khắc phục của các dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 219/UBND-NNMT ngày 13/01/2016 về việc chỉ đạo xử lý sau kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các dự án nông lâm nghiệp và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan. Mặt khác, tổng hợp báo cáo những tồn tại hạn chế trong cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc những vấn đề phát sinh không phù hợp với thực tế địa phương cũng như đề xuất, kiến nghị xử lý chủ dự án về hành vi, vi phạm (nếu có) theo quy định.

+ Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm các huyện có dự án được kiểm tra: Báo cáo việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của dự án trên địa bàn theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 2094/SNN-KHĐT ngày 31/12/2014; báo cáo việc khắc phục của các dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 219/UBND-NNMT ngày 13/01/2016 về việc chỉ đạo xử lý sau kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các dự án nông lâm nghiệp và Công văn số 65/SNNNT-CCKL ngày 13/01/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Cùng với UBND huyện, Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản lý Bảo vệ rừng và Phòng cháy chữa cháy rừng và các đề nghị của các Đoàn kiểm tra trước về yêu cầu khắc phục những thiếu sót, tồn tại đối với dự án; đề xuất, kiến nghị xử lý đối với các dự án không chấp hành nghiêm túc khắc phục các tồn tại. Mặt khác, quá trình theo dõi, kiểm tra, giám sát có những tồn tại hạn chế trong cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc những vấn đề phát sinh không phù hợp với thực tế địa phương, tổng hợp báo cáo cho Tổ thư ký để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

1. Thời gian, địa điểm kiểm tra:

- Bắt đầu từ ngày 13 tháng 12 năm 2016.

- Thời gian kết thúc : 24/3/2017.

- Địa điểm: Thuộc địa bàn các huyện: Ea Súp, Buôn Đôn, Ea H'leo, M'Drăk, Lăk, Krông Năng, Krông Ana, Cư M'gar.

(Cụ thể danh sách đơn vị kiểm tra và thời gian kiểm tra kèm theo).

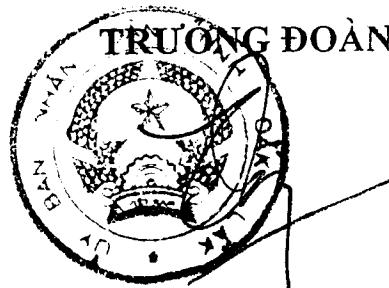
2. Kinh phí, phương tiện phục vụ Đoàn kiểm tra: Do Sở Nông nghiệp và PTNT bố trí thực hiện theo Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh và theo quy định hiện hành của Nhà nước. Mọi thắc mắc (nếu có) xin liên hệ số điện thoại: 0905270092 (đ/c Dực) hoặc số 0914002739 (đ/c Lâm).

Đề nghị Đoàn kiểm tra 2851 và chủ các dự án được kiểm tra nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và thời gian tại Kế hoạch này và Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh.

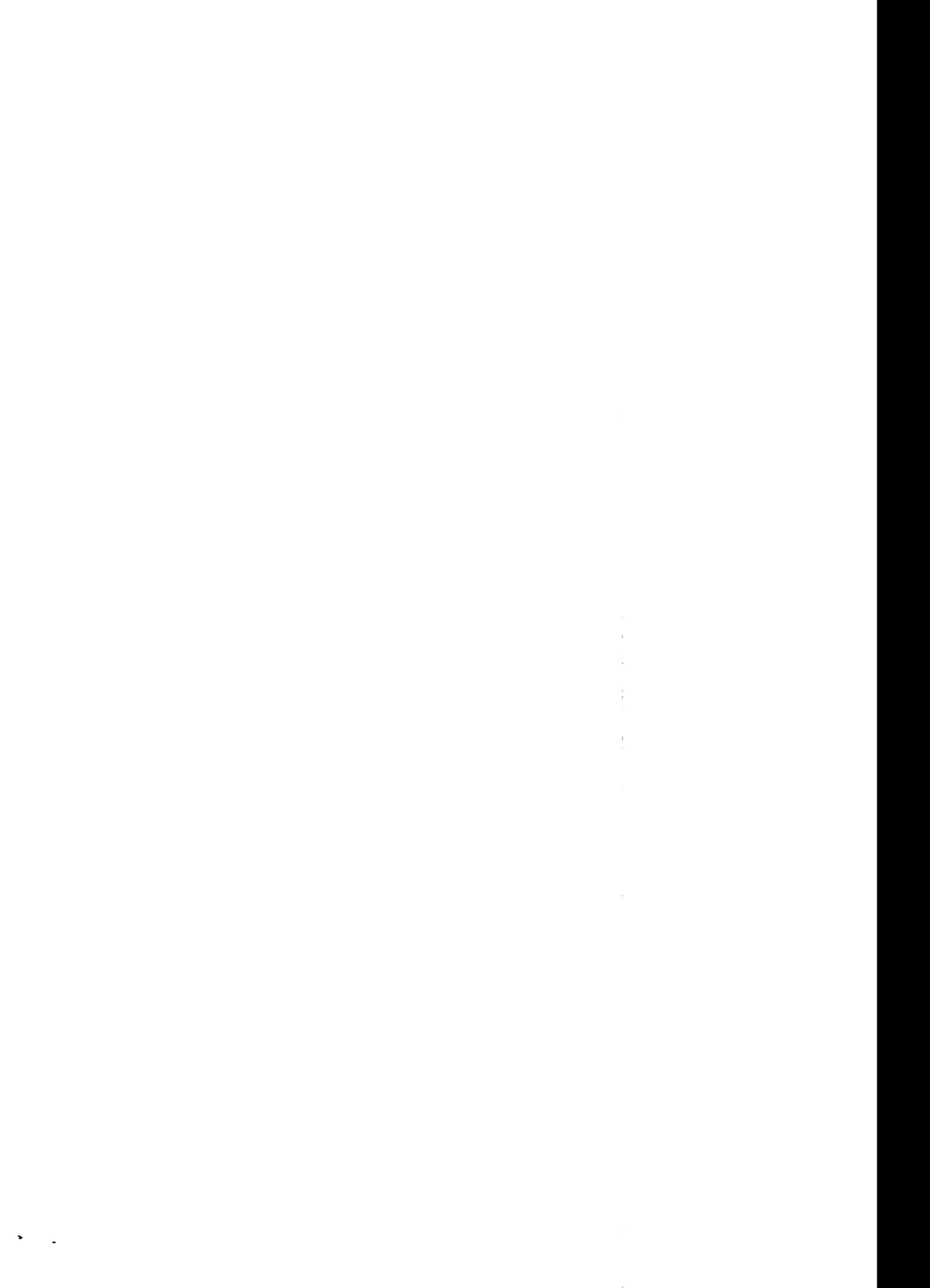
#### **Noi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các thành viên Đoàn kiểm tra;
- Các Sở: KH và ĐT, Tài chính, TN và MT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện: Ea Súp, Ea H'leo, Lăk, Cư M'gar, Krông Năng, Buôn Đôn, M'Drăk, Krông Ana;
- Hạt Kiểm lâm các huyện: Ea Súp, Ea H'leo, Lăk, Cư M'gar, Krông Năng, Buôn Đôn, M'Drăk, Krông Ana;
- Các chủ dự án được kiểm tra;
- Chi cục KL- Sở NN và PTNT;
- Lưu VT, (60 bản).

(Đã)



Y Giang Gry Niê Knorng  
PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH



**KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÁC DỰ ÁN NÔNG LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
CỦA ĐOÀN KIỂM TRA THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2851/QĐ-UBND NGÀY 28/9/2016  
CỦA UBND TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số: 62 /KH-ĐKT ngày 01/11/2016 của Đoàn kiểm tra 2581)

STT	Huyện	Thời gian	Tên Tổ chức - Doanh nghiệp	Tên dự án	Diện tích	Địa danh		
						Xã/C.ty LN	Huyện	Tiểu khu
<b>ĐQT 1</b>								
1	Ea Súp	13-14/12/2016	C.ty CP TM XNK Tân Hưng	TR, cài tạo và QLBVR	545,6	Ea Bung	Ea Súp	K1, 5, 6, 7, 10 TK228
2		15-16/12/2016	Công ty TNHH 27/7	TR, cài tạo và QLBVR	783,4	Ea Bung	Ea Súp	251
3		19-20/12/2016	DNTN Phan Hùng	TR, cài tạo và QLBVR	532,4	Ea Bung	Ea Súp	K2,4,5,6,9 TK243
4			DNTN Phan Thuần	TR, cài tạo và QLBVR	441,5	Ea Bung	Ea Súp	K1,3,7,8 TK243
5		21-22/12/2016	C.ty CP hỗ trợ XD-TL và PTNT	Cài tạo rừng	635,4	Cư M'lan	Ea Súp	280
6		26-27/12/2016	C.ty TNHH TM DV Vĩnh Tiến	TR, cài tạo và QLBVR	550,1	Ia Rvê	Ea Súp	K1,2,5,8,10 TK 224
7		28-29/12/2016	C.ty TNHH CĐ XD và CB gỗ Thái Dương	TR, cài tạo và QLBVR	428,9	Ia Rvê	Ea Súp	K 1, 4, 5, 7 TK200
8		30/12/2016	C.ty CP XD TM Đại Hưng	TR, cài tạo và QLBVR	553,9	Ia R've	Ea Súp	225
9		03-04/01/2017	C.ty CP SXKDNL dệt may Việt Nam	Trồng bông	192,5	Ya Tờ Mót	Ea Súp	206
10			C.ty CP mía đường Đăk Nông	Trồng mía giống	190,4	Ya Tờ Mót	Ea Súp	K 3, 4, 5, 6, 7 TK 206
11	Buôn Đôn	05-06/01/2017	Công ty TNHH Ánh Dương	Du lịch sinh thái	1.177,70	Krông Na	Buôn Đôn	460, 462, 469, 473
12		09-10/01/2017	BQL RPH Buôn Đôn LK C.ty TNHH Bảo Ân	TR, cài tạo và QLBVR	970,3	Krông Na	Buôn Đôn	444
13			Cty TNHH SX-XNK lương thực Bình Dương	TR, cài tạo và QLBVR	779,8	Tân Hoà	Buôn Đôn	527, 533
14		11/01/2017	C.ty TNHH Sài Gòn Cao Nguyên	TR, cây CN, du lịch	196,4	Tân Hoà	Buôn Đôn	533
<b>ĐQT 2</b>								
1	Ea H'leo	20-21/02/2017	C.ty TNHH Tân Nam Bảo LK cộng đồng buôn Đết - Ea Sol	Trồng cao su	524,7	Buôn Đết - Ea Sol	Ea H'leo	40
2		22-23/02/2017	C.ty CP đầu tư TM-DV Hoàng Việt Đăk Lăk LK cộng đồng buôn Chăm, buôn Kary-Ea Sol	TR, cài tạo và QLBVR	1.027,5	Buôn Chăm, buôn Kary-Ea Sol	Ea H'leo	28, 42
3		27-28/02/2017	C.ty cổ phần ĐT Hoàng Anh Đăk Lăk	04 Dự án trồng cao su	1.028,5	Ea H'leo	Ea H'leo	7, 11, 14
4		01-02/03/2013	C.ty TNHH ĐT sản xuất TM xuất nhập khẩu Phước Thành	Bò sữa	730,0	Ea Sol	Ea H'leo	23, 40

STT	Huyện	Thời gian	Tên Tổ chức - Doanh nghiệp	Tên dự án	Diện tích	Địa danh		
5	M'Đrăk	03/03/2017	C.ty TNHH Lộc Phát	Trồng rừng	392,7	Ea Hiao	Ea H'leo	106
6		06-07/3/2017	C.ty LN Thuần Mẫn LK C.ty TNHH MTV SX TM Hoàng Thiên	Trồng cao su	977,1	C.ty LN Thuần Mẫn	Ea H'leo	K3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 TK119
7		08-09/3/2017	C.ty CP Phú Trinh Tây Nguyễn LK Tô hợp tác Cộng đồng buôn Treng	Trồng rừng kết hợp chăn nuôi	783,0	Ea H'leo	Ea H'leo	26, 27
8		10/03/2017	C.ty TNHH Hoàng Nguyễn	Trồng cao su	440,0	Ea H'leo	Ea H'leo	9, 17
9	M'Đrăk	13/03/2017	C. ty TNHH Tam Phát	Trồng rừng	407,8	Ea Trang, Cư San	M'Drăk	812, 805, 807
10		14-15/3/2017	C.ty CP trồng rừng Trường Thành LK với C.ty LN M'Drăk	Trồng rừng	600,0	C.ty LN M'Drăk	M'Drăk	797, 802
11			C.ty CP trồng rừng Trường Thành LK với BQL-RPH Núi Vọng Phu	03 Dự án Trồng rừng	2.930, 40	BQL- RPH Núi Vọng Phu	M'Drăk	723, 733, 734, 741, 746, 754, 761, 740;754, 761, 790, 786, 781, 759, 782, 762;798, 801
12		16-17/3/2017	Công ty CP Tập đoàn giấy Tân Mai	Trồng rừng	2.129, 00	Ea Lai, Ea M'Doan, Cư Róá, Ea Trang	M'Drăk	
13	Lăk	20-21/03/2017	C.ty CP trồng rừng Trường Thành	TR, cài tạo và QLBVR	438,4 9	Buôn Triết	Lăk	1357, 1361, 1362, 1368
14	Krông Ana	22/03/2017	Cty TNHH Bảo Lâm	Trồng rừng	999,3	Ea Bông, Băng Adrênh	Krông Ana	996, 998, 390, 1006, 1008, 1004
15	Krông Năng	23/03/2017	C.ty CP SX và TM Kỳ Nam Việt	Trồng rừng, dược liệu	350,0	Cư Klông	Krông Năng	300
16	Cư M'gar	24/03/2017	C.ty TNHH MTV Phúc Huy LK C.ty TNHH MTV LN Buôn Ja Wàm	Bò thịt	171,0	Ea Kiết	Cư M'gar	550